

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH BÌNH DƯƠNG

ĐẾN	Số: 000442...
	Ngày: 30-06-2016
	Chuyến:

Dự thảo Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện chức năng thẩm định văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương tại Công văn số 2227/STNMT-CCBVMT ngày 22/06/2016 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết và dự thảo Quyết định “về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương” (gọi tắt là dự thảo Nghị quyết), sau khi nghiên cứu, đối chiếu hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Sự cần thiết ban hành

Sở Tư pháp thống nhất việc xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương (thay thế Nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐND8 ngày 18/7/2012 của HĐND tỉnh về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương) là cần thiết, đúng thẩm quyền quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 12/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Theo đó, chậm nhất đến ngày 31/7/2016, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Nghị định này.

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

a) Nội dung dự thảo Nghị quyết chủ yếu quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. So với mức thu phí quy định Nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐND8 ngày 18/7/2012 của HĐND tỉnh thì dự thảo Nghị quyết này có điều chỉnh tăng mức thu phí đối với đá làm vật liệu xây dựng thông thường (từ 1.500 đồng/tấn điều chỉnh tăng lên 3000 đồng/m³); bổ sung mức thu phí đối với Gờ-ra-nít (granit) trường hợp không làm đá ốp lát, mỹ nghệ 25.000 đồng/tấn; đồng thời, quy định cụ thể về quản lý và sử dụng phí khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Sở Tư pháp nhận thấy việc điều chỉnh, bổ sung đối với mức

phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương của dự thảo Nghị quyết là có cơ sở pháp lý, phù hợp với biểu khung mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 12/2016/NĐ-CP, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tư pháp đề nghị bỏ nội dung quy định về nguồn phí được quản lý và sử dụng tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết, bởi vì Nghị định số 12/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016 của Chính phủ và Thông tư số 66/2016/TT-BTC ngày 29/4/2016 của Bộ Tài chính không quy định phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đối với các khoản chi như: *Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa và nâng cấp cầu đường các tuyến đường liên xã, liên huyện, đường tỉnh là các tuyến đường bị ảnh hưởng bởi hoạt động khoáng sản...; Trồng cây xanh dọc các tuyến đường liên xã,.....; Đầu tư các hệ thống cấp nước nhằm cung cấp nước cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi hoạt động khoáng sản; Hoạt động tưới rửa đường trên các tuyến đường liên xã,*

Việc đưa vào dự thảo Nghị quyết các nội dung nêu trên làm cho văn bản dài dòng không cần thiết. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh lý theo hướng bỏ các phần liệt kê như đã nêu trên. Những vấn đề mang tính cụ thể hóa để hướng dẫn thực hiện thì sẽ đưa vào trong nội dung Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhằm thuận tiện trong quá trình triển khai, vận dụng, áp dụng.

b) Căn cứ Khoản 1 Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phải được đăng tải toàn văn trên cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến. Vì vậy, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, thực hiện đúng theo quy định nêu trên.

c) Dự thảo Nghị quyết không có nội dung liên quan đến vấn đề bình đẳng giới, Sở Tư pháp đã xem xét, đánh giá vấn đề này trong quá trình thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2014/TT-BTP ngày 13/8/2014 của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo văn bản đã đảm bảo các yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ lưu ý có quan soạn chỉnh sửa, cụ thể:

- Trình bày lại phần căn cứ pháp lý ban hành văn bản bằng *kiểu chữ in nghiêng* (Căn cứ theo Mẫu số 16 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016);

- Bỏ đoạn “**Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương**” vì không cần thiết ở phía bên dưới cụm từ “**QUYẾT NGHỊ**”;

- Về bố cục tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết cần trình bày bố cục theo Điều, Khoản, Điểm (*dự thảo Nghị quyết trình bày bố cục theo Điều, Điểm là không phù hợp*).

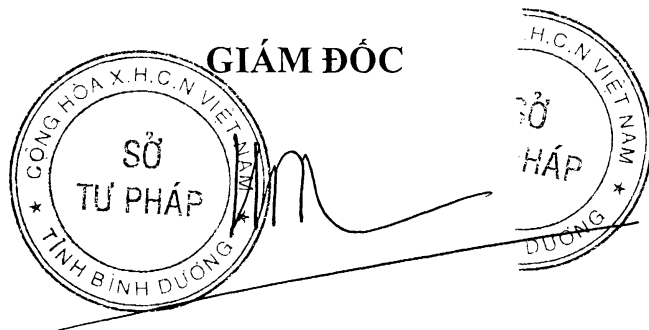
II. ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Sở Tư pháp không thực hiện thẩm định mà chỉ lưu ý về thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Quyết định như ý kiến tại Khoản 3 Mục I của văn bản này và hiệu lực của dự thảo Quyết định phải có hiệu lực cùng thời điểm với dự thảo Nghị quyết. Sau khi dự thảo Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để hoàn chỉnh dự thảo Quyết định và gửi dự thảo Quyết định cho Sở Tư pháp thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục luật định trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết và góp ý đối với dự thảo Quyết định, Sở Tư pháp báo cáo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chuyển Quý cơ quan soạn thảo hoàn thiện văn bản dự thảo./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở TN và MT;
- PGĐ Hạnh;
- Lưu: VT, XDKT, “pdf”.



Nguyễn Anh Hoa